

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 28/2004/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 3 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

Về tổ chức lại sản xuất và thực hiện một số giải pháp xử lý khó khăn đối với các nhà
máy và Công ty Đường

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

*Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về
tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước và
Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về công
nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn, Tài chính và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng giám đốc
Quỹ Hỗ trợ phát triển,*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tổ chức lại sản xuất và thực hiện một số giải pháp xử lý khó khăn đối với
các nhà máy, công ty đường (trong Quyết định này gọi chung là Nhà máy), nhằm tạo
điều kiện cho ngành công nghiệp đường tiếp tục phát triển, thực hiện mục tiêu 1 triệu
tấn đường, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, thúc đẩy quá
trình công nghiệp hoá nông nghiệp, nông thôn.

Điều 2. Căn cứ thực trạng về công nghệ, khả năng cung ứng nguyên liệu và tình
hình tài chính, thực hiện phân loại các nhà máy đường theo 3 nhóm như sau:

Nhóm 1: Các Nhà máy đang hoạt động có hiệu quả cần tiếp tục duy trì hiện trạng và
có chính sách hỗ trợ để phát triển tốt hơn;

Nhóm 2: Các Nhà máy phải tiến hành sắp xếp lại, thực hiện cổ phần hoá (nhà nước
không nhất thiết phải giữ cổ phần) hoặc thí điểm : bán, khoán kinh doanh và cho

thuê doanh nghiệp;

Nhóm 3: Các Nhà máy phải di chuyển đến địa điểm mới hoặc dừng sản xuất.

Danh sách phân loại cụ thể nhóm các Nhà máy nêu tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Thực hiện các giải pháp xử lý khó khăn cho các Nhà máy sau khi phân loại.

1. Đối với các Nhà máy thuộc nhóm 1:

a/ Xoá nợ khoản phải nộp ngân sách nhà nước nhưng chưa nộp về thuế giá trị gia tăng phát sinh từ năm 2001-2003 đối với sản phẩm đường và sản phẩm có sử dụng phụ phẩm, phế liệu thu hồi từ sản xuất đường. Số tiền xoá nợ không vượt quá số lỗ phát sinh lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2003 của Nhà máy.

b/ Đối với Nhà máy là công ty cổ phần vay vốn tín dụng để đầu tư xây dựng nhà máy hoặc Nhà máy thuộc doanh nghiệp nhà nước vay vốn của các tổ chức tín dụng trong nước để góp vốn pháp định trong các liên doanh sản xuất chế biến đường, ngoài việc xoá nợ khoản nộp ngân sách nêu trên còn được áp dụng mức lãi suất hiện hành của tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2004 đối với các khoản vay trong nước (Quỹ Hỗ trợ phát triển, các ngân hàng thương mại) có mức lãi suất khác nhau trong từng thời kỳ có sổ dư đến ngày 31 tháng 12 năm 2003. Ngân sách nhà nước cấp bù khoản chênh lệch giữa lãi suất thương mại với mức lãi suất đã được điều chỉnh cho các tổ chức tín dụng cho vay theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Đối với các Nhà máy thuộc nhóm 2: Khi thực hiện cổ phần hoá, bán khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp, ngoài các biện pháp xử lý tồn tại và hỗ trợ tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước, được áp dụng các biện pháp hỗ trợ sau:

a/. Áp dụng mức lãi suất hiện hành của tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2004 đối với các khoản vay trong nước (Quỹ Hỗ trợ phát triển, các ngân hàng thương mại) có mức lãi suất khác nhau trong từng thời kỳ có sổ dư đến ngày 31 tháng 12 năm 2003, kể cả khoản vay nhận nợ bắt buộc phát sinh sau ngày 01 tháng 01 năm 2004 của các dự án đầu tư xây dựng nhà máy.

Đối với các khoản nợ vay ngoại tệ từ nguồn ngoài nước (ODA, vay thương mại) để nhập khẩu thiết bị, đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển vùng nguyên liệu của các Nhà máy đường cho phép chuyển đổi thành vay nội tệ tương ứng từ ngày 01 tháng 01 năm 2004; tỷ giá chuyển đổi được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Việc điều chỉnh lại lãi suất vay sau khi chuyển thành nội tệ tương ứng đối với từng nguồn ngoại tệ vay của các nhà máy đường theo nguyên tắc không vượt quá mức lãi suất hiện hành của tín dụng đầu tư phát triển nhà nước.

Xác định lại thời hạn vay vốn đối với các khoản vay sau khi đã điều chỉnh lãi suất và vay ngoại tệ chuyển thành nội tệ, thời gian tối đa là 15 năm kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2004; trường hợp thời gian vay trong các hợp đồng tín dụng đã ký trên 15 năm thì thực hiện theo thời gian trong hợp đồng tín dụng đã ký.

Ngân sách nhà nước cấp bù khoản chênh lệch giữa lãi suất thương mại với mức lãi suất đã được điều chỉnh cho các tổ chức tín dụng cho vay theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b/ Xoá nợ lãi tiền vay đối với các khoản vay trong nước, các khoản nợ phí bảo lãnh, phí tái bảo lãnh phát sinh từ các khoản vay nước ngoài (bằng ngoại tệ, vay nhập khẩu thiết bị trả chậm) do các tổ chức tín dụng trong nước bảo lãnh cho các nhà máy đường tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2003. Bộ Tài chính hướng dẫn hạch toán và xử lý các khoản xoá nợ trên theo chế độ tài chính, luật thuế thu nhập doanh nghiệp cho các tổ chức tín dụng.

c/ Xoá nợ khoản phải nộp ngân sách nhà nước nhưng chưa nộp về thuế giá trị gia tăng phát sinh từ năm 2001-2003 đối với sản phẩm đường và sản phẩm có sử dụng phụ phẩm, phế liệu thu hồi từ sản xuất đường. Số tiền xoá nợ không vượt quá số lỗ phát sinh lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2003 của Nhà máy.

d/ Cấp bù chênh lệch tỷ giá ngoại tệ vay nhập khẩu thiết bị (kể cả nợ vay nhập khẩu thiết bị trả chậm) phát sinh đến ngày 31 tháng 12 năm 2003 nhưng chưa được xử lý. Bộ Tài chính căn cứ số liệu cụ thể của từng nhà máy đường để giải quyết.

đ/ Các khoản lỗ của các Nhà máy khi thực hiện cổ phần hoá hoặc thí điểm bán, khoán kinh doanh và cho thuê doanh nghiệp được xử lý theo quy định của Chính